

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 20/12/2012

lsh

神曲
Thần khúc

DƯỢC LIỆU CHẾ
Thần khúc



神曲

HỘP 20 MIẾNG X 50 GAM

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX
Địa chỉ: 34A đường Giải Phóng - Hà Nội - Việt Nam
Số fax: 04 26 00 00 00 - Tổng đài: 1900 1000 - Mã sản: Hà Nội



CHỐNG CHỈ ĐỊNH:
- Phụ nữ sinh đẻ mà không bị tích huyết bị tích huyết do tử hư sinh ra
hàng ruột thì không nên dùng
Tiêu chuẩn: TCOSS
Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
Đeo xà tay tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

TÁC DỤNG: Tiêu thực hòa tích, khai vị, kiện tỳ
CHỈ ĐỊNH:
- Trẻ em ăn dặm, cảm lạnh, cảm nóng, ăn uống không
thoải mái, tiêu chảy, táo bón, ỉa lỏng, ỉa cứng, ỉa sần
- Dùng phối hợp trong các bài thuốc, thần khúc như một vị thuốc
LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:
- Ngày dùng 25 gam (tỷ 2 miếng thuốc), dùng dưới dạng sắc uống
hoặc thuốc bột uống

DƯỢC LIỆU CHẾ
Thần khúc



神曲

HỘP 20 MIẾNG X 50 GAM

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX
Địa chỉ: 34A đường Giải Phóng - Hà Nội - Việt Nam
Số fax: 04 26 00 00 00 - Tổng đài: 1900 1000 - Mã sản: Hà Nội



THÀNH PHẦN:		Tô diệp		0,50 g	Trần bì	0,75 g
Mỗi miếng 50 gam có chứa		Mạch nha		0,75 g	Bán hạ chế	0,60 g
Thanh hao	0,75 g	Sơn tra		0,75 g	Bạc hà	0,50 g
Hương nhu	0,75 g	Ô dược		0,75 g	Kính giới	0,50 g
Hương phụ	0,75 g	Thiên niên kiện		0,60 g	Địa liên	0,20 g
Thương nhĩ tử	0,75 g	Quế nhục		0,60 g	Thảo đầu khấu	0,20 g
Sa nhân	0,50 g	Hậu phác		0,60 g	Bột mỳ	vừa đủ 50 g

Thần khúc



Số 16 SX:
Ngày SX:
Hạn dùng:



Hà Nội, ngày tháng năm 2012



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Hà Luân Sơn

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THẦN KHÚC

Thành phần: mỗi miếng 50gam có chứa

Thanh hao (<i>Folium Artemisiae apiaceae</i>)	0,75 g
Hương nhu (<i>Herba Ocimi</i>)	0,75 g
Hương phụ (<i>Rhizoma cypri</i>)	0,75 g
Thương nhĩ tử (<i>Xanthium strumarium</i>)	0,75 g
Sa nhân (<i>Frutus Amomi</i>)	0,50 g
Tô diệp (<i>Folium Perillae frutescensis</i>)	0,50 g
Mạch nha (<i>Folium Perillae frutescensis</i>)	0,75 g
Sơn tra (<i>Frutus Mali</i>)	0,75 g
Ô dược (<i>Radix Linderae</i>)	0,75 g
Thiên niên kiện (<i>Rhizoma Homalomenae occultae</i>):	0,60 g
Quế nhục (<i>Cortex Cinnamomi</i>)	0,60 g
Hậu phá (<i>Cortex Magnoliae officinalis</i>)	0,60 g
Trần bì (<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>)	0,75 g
Bán hạ chế (<i>Rhizoma Pinelliae</i>)	0,60 g
Bạc hà (<i>Herba Menthae</i>)	0,50 g
Kinh giới (<i>Herba Elsholtziae ciliatae</i>)	0,50 g
Địa liên (<i>Rhizoma Kaempferiae galangae</i>)	0,20 g
Thảo đậu khấu (<i>Semen Alpiniae Katsumadai</i>)	0,20 g
Bột mỳ	Vừa đủ 50g

Dạng bao chế: Dược liệu chế

Tác dụng: Tiêu thực hóa tích, khai vị, kiện tỳ.

Chỉ định:

- Chữa cảm mạo quanh năm, cảm lạnh, cảm nắng, ăn uống không tiêu, miệng nôn, ỉa lỏng, lì, làm lợi sữa.
- Dùng phối hợp trong các bài thuốc, thần khúc như một vị thuốc.

Liều lượng và cách dùng:

- Ngày dùng 25 gam (1/2 miếng thuốc), dùng dưới dạng sắc uống hoặc thuốc bột uống.

Chống chỉ định:

- Phụ nữ sinh đẻ mà không bị tích huyết do tỳ hư sinh ra nóng ruột thì không nên dùng.

Tác dụng không mong muốn:

- Chưa có báo cáo về tác dụng không mong muốn.

Thông báo cho bác sỹ hoặc dược sỹ tác dụng không mong muốn gặp phải trong khi sử dụng thuốc

Thời kì có thai và đang cho con bú: Chưa có đánh giá

Quá liều và xử trí:

Không uống thuốc quá liều chỉ định. Nếu có biểu hiện gì bất thường do uống quá liều thuốc thì nên đến cơ sở khám chữa bệnh.

Qui cách đóng gói: Hộp 20 miếng, 10 miếng x 50 gam/ miếng.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc
Để xa tầm tay trẻ em

CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

Đ/c: 358 Giải Phóng – Thanh Xuân – Hà Nội

Sản xuất tại: Nhà máy Dược phẩm số 2- CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

Đ/c: Trung Hậu - Tiên Phong- Mê Linh - Hà Nội



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. Hà Luân Sơn